

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

MÃ HIỆU : QT.NV.01

LẦN BAN HÀNH : 01

NGÀY BAN HÀNH : 08/6/2021

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Phan Thị Liễu	Lê Xuân Tùng	Văn Đình Minh
Chữ ký			 
Chức vụ, chức danh	Thư ký	Chánh Văn phòng	Cục trưởng

 CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	08/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/8

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU



**QUY TRÌNH
YÊU CẦU THI HÀNH ÁN
DÂN SỰ**

Mã hiệu:	QT.NV.01
Ngày ban hành:	08/6/2021
Lần ban hành:	01
Trang:	3/8

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi



1. MỤC ĐÍCH

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	08/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/8

Quy định thống nhất trách nhiệm, trình tự, thủ tục việc yêu cầu thi hành án dân sự.

2. PHẠM VI

Quy trình được áp dụng đối với đương sự (*tổ chức, cá nhân*) có nhu cầu yêu cầu thực hiện việc thi hành án dân sự. Thẩm tra viên, Thư ký, Chấp hành viên (phụ trách hồ sơ) chịu trách nhiệm tham mưu chính. Công chức phụ trách bộ phận một cửa (*công chức trực, Văn thư*) có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<p>- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.</p>		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	08/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/8

	- Đơn yêu cầu thi hành án	x	
	- Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật	x	
	- Giấy ủy quyền (nếu có)	x	
	- Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu		x
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	05 ngày làm việc		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Bộ phận một cửa		
5.6	Lệ phí		
	Không		
5.7	Quy trình xử lý công việc		

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	- Nộp hồ sơ yêu cầu thi hành án tại Bộ phận một cửa - Kê khai thông tin hồ sơ yêu cầu thi hành án tại Cổng hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự	Đương sự/ người được ủy quyền	Giờ hành chính	Đơn yêu cầu BM.NV.01.01
B2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Phiếu nhận đơn BM.NV.01.02
B3	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng <i>(hiện nay ở Hà Tĩnh quy định chuyển Phòng Nghiệp vụ)</i>	Bộ phận một cửa	½ ngày	

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	08/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/8

B4	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ yêu cầu thiếu tài liệu, cần bổ sung, sửa đổi tài liệu, thì có văn bản yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp, bổ sung, sửa đổi tài liệu. - Trường hợp người yêu cầu không có quyền yêu cầu, vụ việc không thuộc thẩm quyền của cơ quan THADS, hết thời hiệu thi hành án thì có văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án biết việc từ chối yêu cầu thi hành án. 	Thư ký, Văn phòng (Phòng Nghiệp vụ), Cục trưởng	3½ ngày	Văn bản thông báo cho người yêu cầu thi hành án
	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ yêu cầu đầy đủ thủ tục, đúng quy định thì ban hành Quyết định thi hành án 	Thư ký, Văn phòng (Phòng Nghiệp vụ), Cục trưởng		Quyết định thi hành án BM.NV.01.03
B5	<p>Trả kết quả thực hiện theo Quy trình hỗ trợ yêu cầu thi hành án trực tuyến.</p>	Bộ phận một cửa/ cá nhân, tổ chức	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ yêu cầu thi hành án đã được giải quyết. - Nộp hồ sơ giấy đối với trực tuyến và nhận Quyết định thi hành án

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1	BM.NV.01.01	Đơn yêu cầu thi hành án

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HÀ TĨNH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.NV.01
		Ngày ban hành:	08/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/8

2	BM.NV.01.02	Phiếu nhận đơn
3	BM.NV.01.03	Quyết định thi hành án theo yêu cầu

7. HỒ SƠ CẢN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	Hồ sơ yêu cầu thi hành án
2.	Quyết định thi hành án theo yêu cầu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự

Họ và tên người yêu cầu thi hành án (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị cư trú) địa chỉ:

Họ và tên người được thi hành án địa chỉ:

Họ và tên người phải thi hành án địa chỉ:

1. Nội dung yêu cầu thi hành án:

.....
.....
.....

2. Thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có)

.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Bản án, Quyết định số ngày ...thángnăm của
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).
- Tài liệu có liên quan khác

..... ngày tháng năm 20.....

Người yêu cầu thi hành án
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

BM.NV.01.02

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HÀ TĨNH

Số:/PND-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Nhận đơn của ông (bà):
Cục Thi hành án dân sự
địa chỉ:

Nội dung đơn:

Các tài liệu kèm theo:

NGƯỜI NỘP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BM.NV.01.03

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HÀ TĨNH

Số:/QĐ-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số ngàythángnăm của.....
.....;

Căn cứ Quyết định về việc ủy thác thi hành án số.....ngày.....tháng.....
năm..... của (nếu có)

Xét yêu cầu thi hành án của:.....
địa chỉ:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:.....
địa chỉ:.....
Các khoản phải thi hành:

.....
.....
.....
Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.